TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:41/2022/HS-ST
Ngày 19-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Yến và bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 38 ngày 29/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1992, tại Kim Thành, Hải Dương; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L1; gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 24/2016/HSST ngày 12/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt Nguyễn Thái H 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Ngày 23/11/2016 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần thép HP Hải Dương

Địa chỉ: Phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Ông Vũ Văn M, sinh năm 1970 - Đội Phó Đội Bảo vệ Công ty Cổ phần thép HP Hải Dương; địa chỉ:

phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

(1). Ông Đỗ Đức Vịnh, sinh năm 1968

(2). Ông Đinh Văn Quang, sinh năm 1955

(3). Ông Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1975

(4). Ông Nguyễn Văn Định, sinh năm 1965

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/11/2021, Nguyễn Thái H đến Công ty cổ phần thép HP Hải Dương có địa chỉ tại phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để làm việc (H là công nhân của Nhà máy cơ điện thuộc Công ty cổ phần thép HP Hải Dương). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H quan sát thấy khu vực kho thu hồi vật tư của Nhà máy cơ điện có ít người qua lại nên H nảy sinh ý định vào kho trộm cắp tài sản. H lấy chìa khóa nhà kho thu hồi để tại phòng họp của tổ sửa chữa điện mở cửa vào nhà kho, tại nền khu vực giữa nhà kho có để các cuộn dây điện cũ đã qua sử dụng, H lấy chiếc kìm cộng lực ở sẵn trong kho cắt dây điện thành các đoạn ngắn có chiều dài trung bình khoảng 30cm rồi dùng dao rọc giấy để ở sát cửa ra vào nhà kho tách vỏ của các đoạn dây điện lấy lõi đồng. H dùng băng dính màu đen quấn các đoạn dây đồng thành các bó nhỏ và giấu vào góc nhà kho. Sau đó H nhìn thấy các thanh đồng (thanh V) để ở khu vực nhà kho vật tư thu hồi, H dùng chìa khóa mở kho thu hồi phía sau và dùng máy cắt kim loại có sẵn trong kho (loại máy cầm tay) cắt ngắn các thanh đồng mỗi đoạn khoảng 20cm, sau đó mang sang kho thu hồi chính để vào cùng chỗ đã cất giấu các lõi đồng trước đó, đợi khi nào có điều kiện thì mang ra khỏi công ty để bán lấy tiền tiêu xài. H thu dọn các vỏ dây điện mang ra vứt ở thùng rác sau nhà kho, cất chìa khóa nhà kho vào vị trí cũ và đi làm việc bình thường.

Đến sáng ngày 06/11/2021, H được công ty phân công ra cảng Huy Văn để tháo camera, lợi dụng cơ hội được ra khỏi Công ty, H lấy chìa khóa nhà kho thu hồi ở phòng họp của tổ sửa chữa điện mở cửa nhà kho thu hồi rồi cho các bó lõi đồng và thanh đồng cất giấu trước đó vào túi vải màu xanh (túi đựng đồ sửa chữa điện của Công ty cấp cho công nhân). Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày H xách theo túi vải màu xanh bên trong chứa các lõi đồng và thanh đồng đi qua cổng bảo vệ số 1 của Công ty cổ phần thép HP thì bị tổ bảo vệ kiểm tra, phát hiện thu giữ số lõi đồng và thanh đồng nêu trên. Tổ bảo vệ đã đưa H về phòng bảo vệ của Công ty để làm việc. Tiến hành cân tịnh số đồng nêu trên được 42kg. Lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn khỏi nơi làm việc. Ngày 06/11/2021, ông Đinh Văn Quang, sinh năm 1955, trú tại: Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội là tổ trưởng tổ bảo

vệ của Công ty cổ phần thép HP có đơn trình báo gửi đến Công an thị xã Kinh Môn. Ngày 30/11/2021, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kinh Môn kết luận: Lõi đồng phế liệu bao gồm: lõi đơn, lõi xoắn, thanh V với tổng trọng lượng là: 42kg x 170.000đ/1kg = 7.140.000đồng.

Tại kết luận giám định số 45 ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Kết luận 03 tập tin video có phần mở rộng "MP$" tổng dung lượng 116MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Hoco 4GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã quản lý: Lõi đồng phế liệu bao gồm: lõi đơn, lõi xoắn, thanh V với tổng khối lượng là: 42kg. Ngày 28/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại số lõi đồng trên cho Công ty cổ phần thép HP Hải Dương.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện công ty cổ phần thép HP Hải Dương đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Thái H phải bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 21/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thái H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên toà:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thái H từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 đến 20 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thái H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

+ Về vật chứng: Không phải giải quyết.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo thành khẩn khai báo, nhất trí với tội danh mà đại diện VKS đã luận tội và đề nghị HĐXX chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện của người bị hại vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt, xin giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Khoảng 11 giờ ngày 05/11/2021 tại nhà kho thu hồi vật tư của Nhà máy cơ điện thuộc Công ty Cổ phần thép HP Hải Dương, địa chỉ tại phường Hiệp Sơn - Kinh Môn - Hải Dương, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 42kg đồng gồm các lõi đơn, lõi xoắn, thanh V của công ty Cổ phần thép HP Hải Dương trị giá 7.140.000 đồng.

[3]. Sự thừa nhận đó phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của đại diện người bị hại, của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì mục đích có tiền tiêu xài cá nhân, thấy sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để Toà án xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc tại bản án số 24/2016/HSST ngày 12/8/2016 đã được đương nhiên xóa án tích. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; đầu thú; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bản

thân bị cáo tích cực tham gia công tác phòng chống covid 19 và ủng hộ quỹ phòng chống covid 19 tại địa phương nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Từ những nhận định trên, HĐXX thấy rằng bị cáo có nơi cư trú ổn định, tuy bị cáo bị xử phạt về tội Đánh bạc nhưng đã được đương nhiên xóa án tích từ nhiều năm, nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 38, 65 BLHS cũng đảm bảo tính răn đe, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc giải quyết.

[8]. *Về vật chứng*: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB trong có 03 tập tin video sau giám định.

[9] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/5/2022).

Giao Nguyễn Thái H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết

án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3/ Về vật chứng: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB trong có 03 tập tin video sau giám định.

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu 200.000^{đ} *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Yến **Nguyễn Thị Lựu** **Đào Văn Phúc**